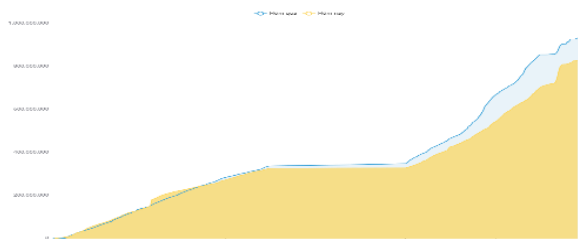


THÔNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1.282,02	244,36
Thay đổi	-0,28	0,39
Thay đổi %	-0,02%	0,16%
KLGD (Triệu CP)	801,7	75,9
GTGD (Tỷ)	21.441	1.469
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	89	56
CP giảm giá	366	139
CP tham chiếu	52	46
P/E	14,39	18,71
P/B	1,78	1,49

Thanh khoản HSX



Nguồn: Fireant

Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	1.319,93	-2,43	-0,97	
VN30F1M	1320,9	1.40 (0.11%)		43949



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

- VNINDEX kết phiên giảm nhẹ 0,28 điểm (-0,02%). Dòng tiền phân hóa với 234 mã giảm và 185 mã tăng. Cả phe mua và phe bán đều lưỡng lự khi VNINDEX vẫn đang đi ngang và phiên hôm nay là phiên cơ cấu ETF.

- Nhóm cổ phiếu tài chính vẫn là nhóm có diễn biến âm ảm nhất trong phiên hôm nay.

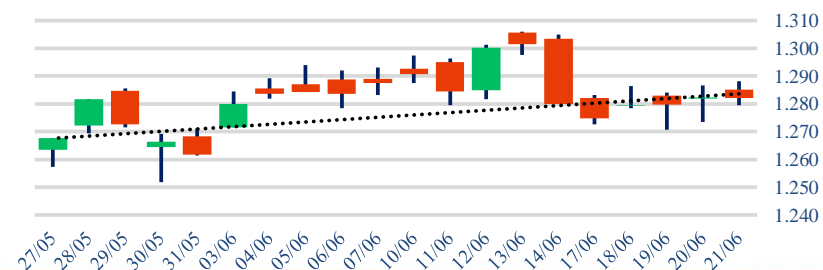
- Nhóm chứng khoán cho thấy sự suy yếu rõ rệt khi VND có những phiên giảm điểm liên tiếp, đang ở trong một xu hướng giảm trong trung hạn. Đà giảm của VND lan sang các nhóm cổ phiếu khác cùng ngành.

- Nhóm cổ phiếu ngân hàng có sự phân hóa mạnh trong khi LPB tăng 6,47% thì những cổ phiếu khác tham chiếu hoặc giảm nhẹ.

- Nhóm công nghệ và Viettel tiếp tục là nhóm thu hút dòng tiền trên thị trường mặc dù định giá đã không còn rẻ, FPT tăng 2,1% bất chấp đà bán của khối ngoại.

- Nước ngoài bán ròng 1.005 tỷ ở các mã FPT, VND.

Biểu đồ VNIndex 1 tháng



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

- VNINDEX kết phiên tạo thành nền thân ngắn với khối lượng thấp cho thấy sự giằng co và lưỡng lự giữa phe mua và phe bán. VNINDEX vẫn nằm trên đường MA20 bảo toàn xu hướng đi ngang trong ngắn hạn.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Nhà đầu tư giữ nguyên vị thế với những mã khỏe, canh chốt lời những mã cổ phiếu đã tăng nóng. Tỷ trọng khuyến nghị 50 - 80% danh mục.

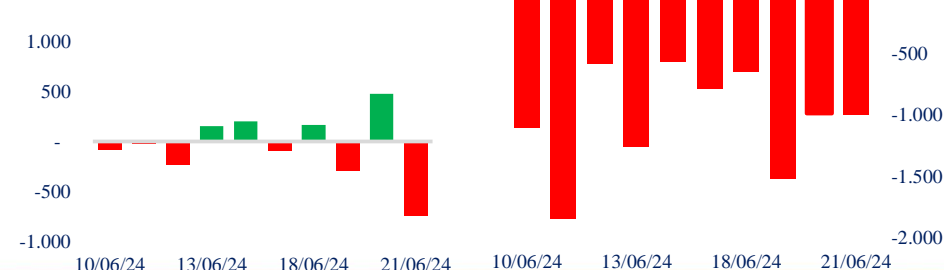
- Kịch bản 1 (60%): VNINDEX đi ngang biên độ rộng quanh 1.260 – 1.290 điểm.

- Kịch bản 2 (40%): VNINDEX tăng vượt 1.290 điểm.

Giao dịch tự doanh 10 phiên HSX



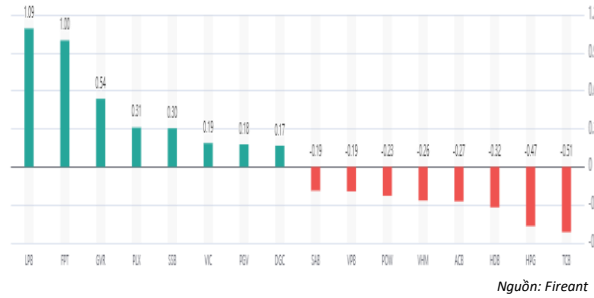
Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	1,90%	8,21%
Hóa chất	1,27%	4,13%
Tài nguyên Cơ bản	-0,90%	2,28%
Xây dựng và Vật liệu	-0,23%	3,52%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	0,46%	4,50%
Ô tô và phụ tùng	-0,07%	7,59%
Thực phẩm và đồ uống	-0,16%	0,56%
Hàng cá nhân & Gia dụng	0,04%	1,53%
Y tế	-0,44%	5,29%
Bán lẻ	0,62%	5,74%
Truyền thông	0,22%	-0,23%
Du lịch và Giải trí	-0,64%	20,99%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	-0,37%	7,28%
Ngân hàng	-0,05%	-1,09%
Bảo hiểm	-0,15%	7,39%
Bất động sản	-0,33%	-5,32%
Dịch vụ tài chính	-1,08%	-3,26%
Công nghệ Thông tin	2,06%	15,76%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
EVF	14,6	-0,25 / -1,68%	13.754.390
CTR	160,2	1,70 / 1,07%	1.001.026
LPB	28,8	1,75 / 6,47%	39.027.039
TCH	21	-0,20 / -0,94%	14.283.415
ELC	29,05	0,95 / 3,38%	4.835.570

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
FPT	136,1	2,80 / 2,10%	7.663.338
VND	16,2	-0,50 / -2,99%	20.279.464
VRE	20	-0,25 / -1,23%	12.271.889
HPG	29,05	-0,30 / -1,02%	15.513.201
POW	14,7	-0,40 / -2,65%	15.659.825

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
SAV	Nguyễn Thanh Hải	---	21/06/2024	Bán	200.000
AAM	Nguyễn Hoàng Anh	Phụ trách quản trị công ty/Kế toán trưởng	21/06/2024	Bán	40.000
DHC	Lương Văn Thành	Chủ tịch Hội đồng Quản trị/Phó Tổng Giám đốc	21/06/2024	Bán	1.500.000
HTG	Nguyễn Phạm Mỹ Duyên	Con của NGUYỄN ĐỨC TRỊ	21/06/2024	Bán	20.000
MWG	Nguyễn Đức Tài	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	20/06/2024	Bán	2.000.000

TIN TỨC

Trong nước

[Tiến độ 2 dự án quan trọng của 'siêu sân bay' Long Thành Hà Nội: Cải tạo hồ Hoàng Cầu làm phố ẩm thực, du lịch đêm](#)
[Tìm lời giải để "vực" dậy ngành Thép](#)

Doanh nghiệp

[Thiếu tiền, Novaland vay 2 'người con' gần 300 tỷ đồng](#)
['Mắc kẹt' cổ phần hóa, thoái vốn](#)
[Phủ Tài \(PTB\) giải thẻ loạt nhà máy tại các tỉnh Khánh Hòa, J](#)

Thế giới

[Thị trường chứng khoán Ấn Độ 'vượt' Trung Quốc](#)
[Bank of America cảnh báo các hãng ô tô Mỹ](#)
[Những điểm đến ưa thích của triệu phú USD](#)

Hàng hóa

[Cấp thiết đưa thuế GTGT phân bón về mức 5%](#)
[Giá hồ tiêu "chêch" quy luật, tăng giảm chóng mặt](#)
[Giá hồ tiêu "chêch" quy luật, tăng giảm chóng mặt](#)

Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi	
1	LPB	39.027.039	6,47%
2	FPT	7.663.338	2,10%
3	GVR	3.666.515	1,62%
4	PLX	1.971.769	2,42%
5	SSB	12.189.539	2,15%
6	VIC	2.759.452	0,48%
7	PGV	104.137	2,56%
8	DGC	4.324.288	1,38%
9	MSN	3.975.670	0,53%
10	BID	1.542.204	0,22%

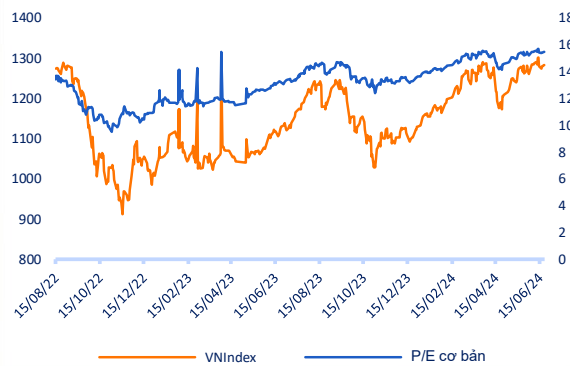
Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	2377,3	8,30	0,35%
Bạc	30,47	-0,36	-1,16%
Đồng	4,4925	-0,07	-1,52%
Dầu thô	0,04	0,00	-0,68%
Dầu Brent	85,73	0,02	0,02%
Khí Tự nhiên	2,683	-0,06	-2,12%
Khí đốt	2,5236	0,00	-0,04%
Đường	19,06	0,04	0,21%
Heo nạc	91,025	-2,75	-2,93%
Cà phê	230,4	0,05	0,02%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	25218	0,00%	USD 23.400 25.450
EUR/VND	26546	-0,34%	EUR 24.672 27.269
GBP/VND	31379	-0,44%	GBP 29.166 32.236
USD/VND	155,00	-0,64%	JPY 145 160
AUD/VND	27825	-0,86%	CHF 25.845 28.565

Định giá thị trường



Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	SZC	42,9	43,5	28/05/2024	51	40,6	-1,4%	Mua
2	ACV	135,3	99,8	28/05/2024	116	92,8	35,6%	Mua
3	CTR	160,2	130,5	28/05/2024	152	121,4	22,8%	Mua
4	TCB	24,5	24,2	18/06/2024	52	46,0	1,2%	Mua

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	FRT	179	100	23/01/2024	177	95	79,0%	Nắm giữ
2	HPG	29,05	25,3	06/02/2024	32	26,5	14,8%	Nắm giữ
3	GMD	83,4	69	06/02/2024	84	67	20,9%	Nắm giữ
4	VHC	73,8	70	27/02/2024	79	69	5,4%	Nắm giữ
5	FMC	50,2	48,3	27/02/2024	53,7	45	3,9%	Nắm giữ
6	MWG	63,5	46,7	13/03/2024	67	44	36,0%	Nắm giữ
7	PVS	43	37	06/02/2024	46	33	16,2%	Nắm giữ
8	PVD	31,45	29,75	26/04/2024	38	26,5	5,7%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HCM	28,2	27,5	05/04/2024	34	25,8	2,5%	Chốt lời
2	HHV	13,15	15,5	19/04/2024	20,5	14,5	-15,2%	Cắt lỗ
3	VDS	22,4	18,15	23/05/2024	20,5	16,9	23,4%	Chốt lời

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	MBB	22,6	18	22/04/2024	27	16	25,6%	Chốt lời
2	KBC	28	31,1	19/04/2024	41	28	-10%	Cắt lỗ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: **(84-8) 62556586** Fax: **(84-8) 62556580**

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: **(84-4) 39288222** Fax: **(84-4) 39338222**

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Huyền	Chuyên viên phân tích huyen.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Anh Quân	Chuyên viên phân tích quan.nguyen@vfs.com.vn